

Số: **33/2021/QĐ-UBND**

An Giang, ngày 01 tháng 7 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh An Giang ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND.

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 01/2017/NĐ-CP ngày 06 tháng 01 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 148/2020/NĐ-CP ngày 18/12/2020 sửa đổi, bổ sung một số Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tại Tờ trình số 148/TTr-SNNPTNT ngày 25 tháng 6 năm 2021.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định mức bồi thường cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang như sau:

1. Khoản 1, Điều 4 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“1. Cây ăn trái

a) Đối với cây lâu năm, mức bồi thường được tính bằng giá trị hiện có của vườn cây theo giá ở địa phương tại thời điểm thu hồi đất mà không bao gồm giá trị quyền sử dụng đất. Mức bồi thường cụ thể đối với từng loại cây được thực hiện theo Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định này.

Trường hợp giá cây ăn trái biến động tăng hoặc có phát sinh các loại cây trồng khác không có trong Phụ lục 1 ban hành kèm theo Quyết định này thì Hội đồng bồi thường phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát thực tế để đề xuất mức bồi thường, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định cho từng phương án bồi thường cụ thể.

b) Đối với cây trồng chưa thu hoạch nhưng có thể di chuyển đến địa điểm khác thì được bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại thực tế do phải di chuyển, phải trồng lại. Mức bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại thực tế do phải di chuyển, phải trồng lại theo thực tế tại địa phương do Hội đồng bồi thường xác định.”

2. Điều 6 được sửa đổi, bổ sung như sau:

“Khi Nhà nước thu hồi đất mà gây thiệt hại đối với vật nuôi là thủy sản thì việc bồi thường thực hiện theo quy định sau đây:

1. Đối với vật nuôi là thủy sản mà tại thời điểm thu hồi đất đã đến thời kỳ thu hoạch thì không phải bồi thường.

2. Đối với vật nuôi là thủy sản mà tại thời điểm thu hồi đất chưa đến thời kỳ thu hoạch thì được bồi thường thiệt hại thực tế do phải thu hoạch sớm. Mức bồi thường cụ thể đối với từng loại thủy sản được thực hiện theo Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quyết định này.

Trường hợp giá thủy sản biến động tăng hoặc có phát sinh các loại thủy sản khác không có trong Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quyết định này thì Hội đồng bồi thường phối hợp Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Tài chính và các đơn vị có liên quan tổ chức khảo sát thực tế để đề xuất mức bồi thường, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định cho từng phương án bồi thường cụ thể.

3. Đối với vật nuôi là thủy sản mà tại thời điểm thu hồi đất có thể di chuyển được thì được bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển gây ra. Mức bồi thường chi phí di chuyển và thiệt hại do di chuyển gây ra theo thực tế tại địa phương do Hội đồng bồi thường tổ chức phối hợp các cơ quan, đơn vị có liên quan khảo sát thực tế để đề xuất mức bồi thường, trình Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét quyết định”

4. Thay đổi từ “Mức bồi thường cụ thể đối với thủy sản nuôi chuyên canh” thành “Mức bồi thường cụ thể đối với thủy sản” tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Quyết định số 08/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2018 của Ủy ban nhân dân tỉnh An Giang.

Điều 2. Tổ chức thực hiện

Giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn thực hiện việc bồi thường đối với cây trồng, vật nuôi khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh đã nêu tại điều 1 của Quyết định này; chủ trì phối hợp với cơ quan có liên quan, Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định thay thế Quyết định 08/2018/QĐ-UBND ngày 04 tháng 4 năm 2018 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành, thời gian hoàn thành trước 30 tháng 12 năm 2021.

Điều 3. Điều khoản thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày 15 tháng 7 năm 2021.

2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Tư pháp, Thủ trưởng các Sở, Ban, ngành tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thị xã, thành phố và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Nơi nhận:

- Website Chính phủ;
- Cục Kiểm tra văn bản QPPL - Bộ Tư pháp;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, Các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh;
- Các Sở, Ban, ngành tỉnh;
- UBND huyện, thị xã và thành phố;
- Lãnh đạo VP. UBND tỉnh;
- Công Thông tin Điện tử của tỉnh;
- Phòng: NC, KTTH, KTN;
- Lưu: P.HCTC.

Nguyễn Thanh Bình